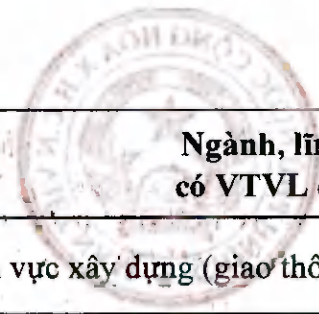




Phụ lục III
DANH SÁCH VỊ TRÍ VIỆC LÀM HỖ TRỢ, PHỤC VỤ
TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH Ở BỘ, Ở CẤP TỈNH
(Theo Nghị định số 361/2025/NĐ-CP
ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ)

STT	Tên vị trí việc làm	Ngành, lĩnh vực có VTVL đặc thù
1	Nhân viên kỹ thuật	
2	Nhân viên y tế cơ quan	
3	Nhân viên phục vụ	
4	Nhân viên lễ tân	
5	Nhân viên bảo vệ	
6	Nhân viên lái xe	
	VTVL thuộc nhóm hỗ trợ, phục vụ đặc thù theo ngành, lĩnh vực	
7	Nhân viên y tế tàu kiểm ngư	Lĩnh vực nông nghiệp và môi trường
8	Nhân viên cấp dưỡng tàu kiểm ngư	Lĩnh vực nông nghiệp và môi trường
9	Thủy thủ	Lĩnh vực nông nghiệp và môi trường; xây dựng (giao thông vận tải)
10	Thợ máy	Lĩnh vực nông nghiệp và môi trường; xây dựng (giao thông vận tải)
11	Thuyền trưởng	Lĩnh vực xây dựng (giao thông vận tải)
12	Thuyền phó	Lĩnh vực xây dựng (giao thông vận tải)
13	Máy trưởng	Lĩnh vực xây dựng (giao thông vận tải)
14	Máy phó	Lĩnh vực xây dựng (giao thông vận tải)
15	Đại phó	Lĩnh vực xây dựng (giao thông vận tải)
16	Sỹ quan boong	Lĩnh vực xây dựng (giao thông vận tải)
17	Sỹ quan máy	Lĩnh vực xây dựng (giao thông vận tải)



STT	Tên vị trí việc làm	Ngành, lĩnh vực có VTVL đặc thù
18	Người lái phương tiện	Lĩnh vực xây dựng (giao thông vận tải)
19	Máy hai	Lĩnh vực xây dựng (giao thông vận tải)
20	Nhân viên lái tàu	Lĩnh vực xây dựng (giao thông vận tải); công thương
21	Nhân viên bảo vệ kho tiền	Lĩnh vực tài chính, ngân hàng
22	Nhân viên lái xe chuyên dùng chở tiền	Lĩnh vực tài chính, ngân hàng